

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-PT

Ngày: 28/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Yên và ông Trần Hữu Hiệu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:***  
Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 58/2020/TLPT-HS ngày 13/4/2020 đối với bị cáo Đặng Hồng K. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

***Bị cáo kháng cáo:*** **Đặng Hồng K**, sinh năm 1975.

ĐKKHKT và chỗ ở: Số 9/22/160 V, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Quang M và bà Nguyễn Thị P (đều đã chết); Có vợ là Hoàng Minh L và có 03 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06 ngày 20/11/2015, bị Công an thành phố H xử phạt 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (*nộp tiền phạt ngày 16/12/2015*). Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa, vắng mặt khi tuyên án.

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Phạm Khắc D - Luật sư Văn phòng luật sư A, thuộc Đoàn luật sư tỉnh H; Địa chỉ: Số 15A H, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

***- Bị hại không kháng cáo:*** Anh Đặng Huy T, sinh năm 1981, địa chỉ số 14/22/160 V, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đặng Hồng K và anh Đặng Huy T là hàng xóm giáp nhà nhau. Khoảng 17

giờ 30 phút ngày 10/6/2019, anh T thấy xe máy của K dựng tại mép tường đối diện nhà mình ở số 14/22/160 V, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương nên đã yêu cầu K dắt xe máy về. Khi đó K đang ngồi hút thuốc lá tại nhà mình ở số 9/22/160 V, trên tay K cầm 01 chiếc điều cày bằng tre màu nâu đen, dài khoảng 80cm, đường kính khoảng 5cm, đi ra cổng nói chuyện với anh T. Hai bên xảy ra cãi nhau về việc đỗ xe và xông vào đánh nhau bằng tay không nhưng không ai bị thương tích. Hai bên tiếp tục cãi nhau thì anh T dùng tay phải tát vào mặt K; K cầm điều cày bằng tay phải, vụt từ trên xuống dưới về phía anh T, anh T giơ tay trái ra đỡ nên bị đập vào cẳng tay trái. K tiếp tục vụt phát thứ hai về phía anh T nhưng anh T tránh được. Anh T được mọi đường đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến ngày 21/6/2019 thì ra viện.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 156/TgT ngày 17/7/2019 và công văn số 07/CV ngày 20/01/2020, Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Anh T bị chấn thương gãy kín 1/3 dưới xương trụ trái, trật khớp quay trụ dưới trái, đã mổ xử lý; hiện còn phương tiện kết hợp xương (nẹp vít), để lại sẹo mổ kích thước lớn. Tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây nên, tỷ lệ tổn thương 14%.

Tại bản án số 09/2020/HS-ST ngày 20/01/2020, Tòa án nhân dân (TAND) thành phố H, tỉnh Hải Dương đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo K 27 tháng tù về “Cố ý gây thương tích”. Bản án còn áp dụng pháp luật tuyên về dân sự; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/02/2020 bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo.

**Tại phiên tòa:** Bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội như tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị tiếp tục áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có lỗi quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị áp dụng khoản Điều 54, Điều 65 BLHS, giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Đã phân tích nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội; đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị tiếp tục áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS như cấp sơ thẩm đã áp dụng. Đồng thời, đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều

51 BLHS đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt; phạt bị cáo mức từ 15 đến 18 tháng tù và không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. *Về tố tụng:* Giai đoạn sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt: BLTTHS) trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đối với các bị cáo.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại cấp phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/6/2019, tại khu vực trước cửa nhà số 9/22/160 và số 14/22/160 V, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Do mâu thuẫn cãi nhau, Đặng Huy T đã có hành vi dùng tay tát vào mặt Đặng Hồng K; K đã dùng 01 chiếc điều cày bằng tre dài khoảng 80cm, đường kính khoảng 05cm vọt vào cằm tay trái của anh Đặng Huy T. Hậu quả: Anh T bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 BLHS; do bị cáo sử dụng điều cày bằng tre xác định là hung khí nguy hiểm gây thương đối với người bị hại nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại các phiên tòa đều thành khẩn khai báo, đã tự nguyện nộp 65.000.000đ theo yêu cầu của người bị hại để bồi thường khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã xin lỗi người bị hại tuy không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng có ý kiến chấp nhận lời xin lỗi thể hiện bị cáo có thái độ ăn năn hối cải. Xét về nguyên nhân dẫn đến tội phạm là do người bị hại cũng có lỗi. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng bản án sơ thẩm phạt mức 27 tháng là có phần nghiêm khắc. Mặt khác, hành vi của bị cáo gây tổn hại sức khỏe đối với người bị hại là 14% nhưng bị xét xử theo khoản 2 Điều 134 với tình tiết định khung tăng nặng dùng hung khí nguy hiểm; nên cấp phúc thẩm áp dụng thêm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS như đề nghị của người bào chữa và của kiểm sát viên tại phiên tòa. Tại cấp phúc thẩm bị cáo tự nguyện nộp trước 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm là tình tiết mới. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS và có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS giảm hình phạt cho bị cáo.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo: Xét thấy bị cáo phạm tội nghiêm

trọng, bản thân đã một lần bị xử phạt vi phạm hành chính cùng loại hành vi nhưng vẫn không lấy đó là bài học thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt. Cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung nên không chấp nhận cáo xin hưởng án treo.

[4]. Bị cáo kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Hồng K, sửa bản án sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt, cụ thể như sau:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Phạt Đặng Hồng K 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Đặng Hồng K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 28/5/2020.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND TP.H (2 bản);
- VKSND TP. H;
- CQCSĐT, CQTHAHS - CATP. H;
- Chỉ cục THADS TP. H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Cường**

